

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: MẸ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: Từ ngày 07/10/2024 đến ngày 01/11/2024

Thông tin về lớp:

+ Nhóm trẻ 2

+ Giáo viên: Nguyễn Như Mừng – Nguyễn Thị Dương

I. NUÔI DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE

Mục tiêu nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trong chủ đề	Nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trong chủ đề	Các hoạt động nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe
1. Tổ chức ăn		
MT1: Trẻ được ăn hai bữa chính và một bữa phụ đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định. Trẻ được ăn theo thực đơn, phù hợp với lứa tuổi, nguồn thực phẩm của địa phương và được thay đổi không trùng lặp.	Xây dựng thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa. - Chế độ ăn: cơm thường, cháo. Nhu cầu khuyến nghị năng lượng/ngày/trẻ: 930-1000 Kcal, - Nhu cầu năng lượng tại trường của trẻ trong 1 ngày chiếm 60 - 70% nhu cầu cả ngày: 600 - 651 Kcal + Năng lượng phân phối cho các bữa ăn: Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa ăn	* Hoạt động ăn: - Giáo viên khảo sát để nắm bắt được sở thích, tình trạng của trẻ ở các nhóm/lớp, tham gia xây dựng thực đơn phù hợp với trẻ. Có các món cháo, món cơm, món mặn, món canh chế biến hấp dẫn. Sử dụng các thực phẩm sẵn có ở địa phương để xây dựng thực đơn cho trẻ: rau, củ, quả - Đồ dùng ăn của trẻ: Mỗi trẻ có 1 bát, 1 thìa, 1 cốc có kí hiệu để nhận biết riêng cho từng trẻ, được vệ sinh, vô trùng sạch sẽ.

	buổi chiều cung cấp từ 25% đến 30% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 5% đến 10% năng lượng cả ngày. + Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu: Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 30% - 40% năng lượng khẩu phần Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 47% - 50% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 0,8 - 1,6 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). - <i>Sử dụng sản phẩm có sẵn ở địa phương</i>	- Ăn đủ khẩu phần ăn của trẻ theo số lượng xuất ăn hàng ngày. Giáo viên giám sát các cháu ăn có đủ xuất không - Cô dạy trẻ không nói chuyện, không làm việc riêng, không cầm thức ăn, thường xuyên động viên trẻ ăn hết xuất, giáo viên quan tâm đến trẻ ăn kém, trẻ mới ốm dậy, trẻ khuyết tật. Giáo viên đút cho trẻ nhỏ ăn. Cô cho trẻ ăn từ từ, không cho trẻ ăn khi trẻ khóc tránh bị hóc và sặc, chú ý việc rèn nề nếp, vệ sinh văn minh, lịch sự trong ăn uống: Dạy trẻ ho hoặc hắt hơi biết lấy tay che mũi, miệng. Dạy trẻ nhặt cơm rơi để vào đĩa đựng cơm rơi. Tập cho trẻ cầm thìa tay phải, giữ bát tay trái, xúc cơm gọn gàng, nhai kỹ trước khi nuốt. - Đảm bảo đủ nước uống cho trẻ, vệ sinh và phù hợp với thời tiết. Mùa đông có đủ bình ủ nước ấm cho trẻ. - Không để trẻ quá khát mới uống hoặc uống 1 lần quá nhiều.
2. Tổ chức ngủ		
MT2 : Trẻ được ngủ 1 giấc ngủ trưa đúng giờ, đủ giấc và an toàn. - <i>Được chăm sóc an toàn về cả thể chất và tinh thần. (QCN)</i>	- Ngủ trưa đúng, đủ giờ 150 phút <i>Chăm sóc an toàn về cả thể chất và tinh thần. (QCN)</i>	* Hoạt động ngủ + <i>Trước khi ngủ: Vệ sinh sạch sẽ trước khi ngủ, cởi bớt quần áo cho phù hợp thời tiết. Chuẩn bị chỗ ngủ gọn</i>

		gàng, sạch sẽ, yên tĩnh. Thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông. Có đủ chăn, gói, đệm, quạt cho mỗi trẻ. + Trong khi ngủ: Mở nhạc nhẹ nhàng, êm dịu, giáo viên vỗ về, gần gũi với trẻ khó ngủ. theo dõi giấc ngủ, xử lý tình huống khi trẻ ngủ, sắp xếp trẻ nằm đảm bảo an toàn: trẻ ốm yếu nằm gần giáo viên, trẻ béo phì nằm xa bạn hơn tránh lúc ngủ đè chân tay vào bạn. + Sau khi ngủ: Trẻ thức trước thì cho dậy trước, kéo rèm, mở cửa sổ, bật đèn cho trẻ tự dậy. Tập một số động tác nhẹ nhàng: trẻ cất gối, cất chiếu, vận động nhẹ nhàng. Vệ sinh cá nhân trật tự có nề nếp.
3. Vệ sinh		
MT3 Trẻ được chăm sóc vệ sinh cá nhân đảm bảo sức khỏe: Rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh đúng nơi quy định - Trẻ được chăm sóc vệ sinh đảm bảo an toàn khi có dịch bệnh	- Vệ sinh cá nhân + Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... + Rửa mặt + Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Khi có dịch bệnh việc khử khuẩn vệ sinh môi trường được thực hiện theo đúng hướng dẫn của ngành Y tế.	* Hoạt động vệ sinh cá nhân - Thường xuyên thực hiện vệ sinh cá nhân cho trẻ, dạy trẻ các thao tác vệ sinh cá nhân: \ + Rửa tay trước và sau khi trẻ ăn, sau khi trẻ tham gia hoạt động ngoài trời, sau khi trẻ chơi, tiếp xúc với đồ chơi, đồ dùng, sau khi trẻ ho, hắt hơi, sổ mũi làm dính các chất dịch nhầy trên đôi bàn tay và khi thấy tay trẻ bị bẩn. + Rửa mặt trước và sau khi ăn, sau khi ngủ dậy và khi mặt bẩn + Vệ sinh răng miệng: Chà răng, súc miệng cho trẻ sau khi ăn và trước khi đi ngủ

	- Tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ	+ Vệ sinh bộ phận sinh dục, tiết niệu: Sau khi trẻ đi tiểu tiện, đại tiện và lúc tắm rửa cho trẻ. - Có phương án nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trẻ khi có dịch bệnh xảy ra - Tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ đảm bảo vệ sinh cá nhân cho trẻ
MT4 Trẻ được sống trong môi trường được vệ sinh đảm bảo: phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi. Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải.	- Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải.	* Hoạt động hàng ngày + Vệ sinh phòng /nhóm: <i>Sàn nhà được lau, quét ít nhất 3 lần /ngày (Trước khi đón trẻ, sau khi trẻ ăn, sau khi trả trẻ), vệ sinh ngay khi bị bẩn: trẻ nôn trớ, tiểu, tiện ra sàn. Cửa sổ mở thông thoáng trước khi đón trẻ. Trần nhà, cửa sổ quét bụi hàng tuần.</i> + Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi: <i>Đồ chơi định kì hàng tuần rửa bằng xà phòng, diệt khuẩn, phơi khô. Đồ chơi dùng hàng ngày rửa bằng nước sạch hàng ngày, phơi khô hoặc sát khuẩn; hàng tuần rửa bằng xà phòng diệt khuẩn, phơi khô. Đồ dùng hàng ngày giặt sạch tiết trùng phơi khô (cốc, bát, thìa, khăn rửa mặt khăn rửa tay) Cọ rửa sạch hàng ngày, phơi khô (bô, xô, chậu). Vệ sinh lau rửa, giặt bằng xà phòng, phơi khô (Bàn ghế, giường, cũi, nệm, chiếu, chăn, gối)</i> + Vệ sinh phòng vệ sinh: <i>cọ rửa sạch sẽ hàng ngày. Hàng tuần tổng vệ sinh sạch sẽ.</i> - Vệ sinh sân trường : sạch sẽ, cây ở góc thiên nhiên ...

		- Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải.
4. Chăm sóc sức khỏe và an toàn		
MT5 - Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. - Trẻ được theo dõi tiêm chủng. <i>- Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp. Trẻ học cách chơi an toàn các trò chơi lành mạnh. (QCN)</i>	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Phòng và xử trí một số bệnh thường gặp: ho, mẩn ngứa, viêm mũi... - Phòng và xử trí một số tai nạn thương tích thường gặp: bỏng, rách da, tổn thương phần mềm, gãy xương, ngộ độc, dị vật ở tai, mũi, họng - Phòng và xử trí một số trường hợp bất thường về sức khỏe của trẻ: sốt, chảy máu mũi, co giật, tổn thương mắt - Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ ốm: ho, viêm đường hô hấp... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường	* Hoạt động hàng ngày - Khi đón trẻ và chăm sóc trẻ trong cả ngày, nếu thấy gì bất thường phải theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ một cách cẩn thận. Nếu có nghi ngờ trẻ mắc bệnh truyền nhiễm phải đưa đến phòng y tế của trường hoặc đưa đến khám ở cơ sở y tế gần nhất, đồng thời báo cho bố mẹ đến đưa trẻ về nhà chăm sóc. - Bảo đảm đủ ánh sáng cho lớp học, tạo không gian cho trẻ hoạt động trong lớp không kê bày bàn ghế quá nhiều sắp xếp đồ dùng đồ chơi trong lớp hợp lý. - Nhắc nhở và tuyên truyền cho phụ huynh tiêm phòng đầy đủ cho trẻ theo hướng dẫn của y tế địa phương. - Nếu trong lớp, trường có một số trẻ mắc cùng một bệnh cần tìm nguyên nhân, có biện pháp phối hợp với nhân viên y tế tìm biện pháp giải quyết. - Nhà vệ sinh phù hợp, tránh để sàn bị ướt, trơn trượt dễ gây trượt ngã. - Lập nhóm zalo của lớp để thường xuyên trao đổi với phụ huynh về tình hình chăm sóc, sức khỏe của trẻ - Tạo môi trường tâm lý thoải mái, an toàn cho trẻ hoạt động. - Đảm bảo an toàn tuyệt đối tính mạng của trẻ

	gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc, bỏng, cháy, điện giật.... - Tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh đảm bảo an toàn, phòng tránh dịch bệnh cho trẻ, thực hiện tiêm phòng theo lịch <i>Trẻ chơi an toàn các trò chơi lành mạnh</i>	- Xây dựng môi trường trong ngoài lớp an toàn, vệ sinh, đảm bảo trẻ phát triển khỏe mạnh. - Tổ chức cho trẻ chơi an toàn các trò chơi lành mạnh - Tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh đảm bảo an toàn, phòng tránh dịch bệnh cho trẻ, thực hiện tiêm phòng theo lịch
MT6: Trẻ được khám sức khỏe định kỳ. Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi. Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì. - Cân nặng và chiều cao nằm trong kênh A Trẻ 24 tháng: + Trẻ trai: Cân nặng: 9,7 đến 15,3 kg Chiều cao: 81,7 đến 93.9cm + Trẻ gái: Cân nặng: 9,1 đến 14,8 kg Chiều cao: 80,0 đến 92,9cm * Trẻ béo phì:	- Chế độ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi - Theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng. + Trẻ dưới 24 Tháng: Cân trẻ 1 tháng 1 lần. Đo trẻ 1 tháng 1 lần. 36 Tháng: Cân trẻ 3 tháng 1 lần. Đo trẻ 3 tháng 1 lần. + Trẻ suy dinh dưỡng hoặc béo phì Cân trẻ 1 tháng 1 lần. Đo trẻ 1 tháng 1 lần.	* Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng; hoạt động hàng ngày - Kết hợp y tế, khám sức khỏe định kỳ cho trẻ. Thông báo kết quả sức khỏe của trẻ cho cha mẹ trẻ. - Kết hợp y tế trường cân đo trẻ suy dinh dưỡng, trẻ dưới 24 tháng trong thời gian từ ngày 15 đến ngày 20 tháng 10 - Theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng để nắm được tình trạng sức khỏe của trẻ, suy dinh dưỡng, trẻ béo phì. Xây dựng kế hoạch theo dõi, chăm sóc trẻ SDD - Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt hằng ngày cho trẻ - Thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng: Đảm bảo dầu đủ bàn ghế, đồ dùng phục vụ bán trú đúng quy cách, phù hợp với trẻ, đảm bảo vệ sinh.

+ Trẻ trai: Cân nặng giảm xuống tới mức 15,3 kg + Trẻ gái: Cân nặng giảm xuống tới mức 14,8 kg * Trẻ suy dinh dưỡng: + Trẻ trai: Cân nặng tăng lên 9,7 kg trở lên Chiều cao tăng lên 81,7 cm trở lên + Trẻ gái: Cân nặng tăng lên 9,1 kg trở lên Chiều cao tăng lên 80,0 cm trở lên Trẻ 36 tháng: + Trẻ trai: Cân nặng: 11,3 đến 18,3 kg Chiều cao: 88,7 đến 103,5cm + Trẻ gái: Cân nặng: 10,8 đến 18,1 kg Chiều cao: 88,7 đến 102,7cm * Trẻ béo phì: + Trẻ trai: Cân nặng giảm xuống tới mức 18,3 kg + Trẻ gái: Cân nặng giảm xuống tới mức 18,1 kg * Trẻ suy dinh dưỡng:	- Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2 lần trên năm học. - Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt - Xây dựng kế hoạch chăm sóc trẻ béo phì, trẻ suy dinh dưỡng. - Tuyên truyền phụ huynh, phối hợp phụ huynh trong chăm sóc trẻ	- Tuyên truyền phụ huynh kiến thức khoa học chăm sóc trẻ. - Thường xuyên trao đổi thông tin với phụ huynh về trẻ trên các nhóm zalo, facebook... - Kết hợp phụ huynh xây dựng kế hoạch chăm sóc trẻ béo phì, trẻ suy dinh dưỡng * Trẻ suy dinh dưỡng: Tăng cường các chất dinh dưỡng, tăng canxi, tăng cường tập thể dục. Kết hợp với gia đình bổ sung thêm sữa, men tiêu hóa... Theo dõi chiều cao, cân nặng mỗi tháng 1 lần
---	--	--

+ <i>Trẻ trai: Cân nặng tăng lên 11,3 kg trở lên</i> <i>Chiều cao tăng lên 88,7 cm trở lên</i> + <i>Trẻ gái: Cân nặng tăng lên 10,8 kg trở lên</i> <i>Chiều cao tăng lên 88,7 cm trở lên</i>		
---	--	--

II. GIÁO DỤC

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
Lĩnh vực phát triển thể chất		
Phát triển vận động		
- Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.	Động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp	
MT7: Trẻ tập được các động tác theo hiệu lệnh. Trẻ thực hiện được các động tác hít thở, tay, lưng/ bụng và chân . <i>- Trẻ tập được các động tác theo bài hát có lời</i>	Thực hiện các động tác theo hiệu lệnh. Thực hiện các động tác hít thở, tay, lưng/ bụng và chân trong bài thể dục sáng và bài tập phát triển chung trong giờ hoạt động phát triển thể chất (<i>kết hợp đồ dùng, đồ chơi</i>) - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay	* Thể dục buổi sáng và hoạt động chơi – tập có chủ định Khởi động: Tập theo bài: Đoàn tàu nhỏ xíu Tập bài tập phát triển chung - Tập bài “Cao và thấp”. - Tập bài “Những chú chim”. - Tập bài “Quả bóng to”. - Tập bài: “Bàn tay chúng ta đâu rồi” <i>Tập các động tác theo bài hát có lời theo chủ đề trong hoạt động chơi – tập có chủ đích (thể dục)</i>

	- Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang hai bên, vặn người sang hai bên. - Chân: Ngồi xuống đứng lên, co duỗi từng chân <i>Tập các động tác theo bài hát có lời theo chủ đề: aerobic, dân vũ</i>	
- Thực hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu.		Các vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu.
MT8a: Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi, đi trong đường hẹp có bề vật trên tay.	- Đi trong đường hẹp; - Đi có mang vật trên tay. - Đứng co một chân - <i>Đi theo đường ngoằn ngoèo</i> - <i>Đi theo đường gấp khúc có mang vật trên tay</i> - <i>Đi bước vào ô</i> - <i>Đi bước qua gậy kê cao</i>	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích Thử dục - Vận động: Đi có mang vật trên tay - TCVD: Thăm nhà Búp bê * Hoạt động chơi ngoài trời - Dạo chơi quan sát thời tiết - Dạo chơi quan sát vườn trường TCVD: Dung dăng dung dẻ, ai đi nhẹ hơn, tặng quà cho bạn gái, qua đường * Hoạt động chơi tự chọn - Góc vận động: Trò chơi: dung dăng dung dẻ, ai đi nhẹ hơn * Hoạt động chơi - tập buổi chiều - Ôn các vận động sáng

MT10a: Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng	- Bò thẳng hướng và có vật trên lưng. - Bò trong đường ngoằn ngoèo - <i>Bò thẳng hướng theo đường hẹp</i>	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích Thể dục - Vận động: Bò thẳng hướng và có vật trên lưng. - TCVD: Con bọ rùa * Hoạt động chơi - tập buổi chiều: - Ôn các vận động sáng
MT11. Trẻ biết nhún bật bằng 2 chân	- Bật tại chỗ - Bật qua vạch kẻ - <i>Nhún bật về phía trước</i>	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích Thể dục - Vận động: Nhún bật tại chỗ - TCVD: Ai bật giỏi * Hoạt động chơi ngoài trời TCVD: bắt bướm * Hoạt động chơi tự chọn - Góc vận động: Trò chơi: ai bật cao hơn * Hoạt động chơi - tập buổi chiều - Ôn các vận động sáng
- Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay		Các cử động của bàn tay ngón tay và phối hợp tay mắt
MT14: Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay- thực hiện “ múa khéo”	- Nhón nhặt đồ vật - Tập cầm bút tô, vẽ - Lật mở trang sách	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích Tạo hình

MT16: Trẻ biết chấp ghép được các mảnh hình	- Chấp ghép hình - Xếp chồng 6-8 khối	- Tô màu âm chén tặng ông bà (STH –Tr5) HDVĐV - Xếp ngôi nhà em yêu * Hoạt động chơi ngoài trời - TCVD: Nhặt lá cây - TCVD: Kéo cưa lừa xẻ, Cắp hạt bỏ giỏ, lộn cầu vòng, .. - Chơi tự do: chơi với sỏi, cát... * Hoạt động chơi tự chọn Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, tô, vẽ, di màu theo ý thích chủ đề gia đình Góc sách truyện: Xem tranh, sách chủ đề, lô tô Góc HDVĐV: Nhặt hạt, hạt, đồ chơi to – nhỏ, xếp ngôi nhà, giường, tủ, bàn ghế... - Góc vận động: Trò chơi: Cắp hạt bỏ giỏ, lộn cầu vòng, chi chi chành chành, ú òa, kéo cưa lừa xẻ... * Hoạt động chơi - tập buổi chiều - Ôn các vận động sáng - Chơi ở các góc chơi, vận động nhẹ
Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
- Có một số nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt	Tập luyện nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt	
MT18: Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày. - Biết tên một số món ăn địa phương: Bún cua, bún xương, canh	- Nhận biết một số món ăn quen thuộc: Cơm, cháo, canh...	* Hoạt động: Ăn, uống, vệ sinh - Luyện trẻ thực hiện các thói quen tốt trong sinh hoạt. Hoạt động ăn - ngủ...

cua rau đay, canh bầu nấu tép, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương....	- Nhận biết tên một số món ăn địa phương: Bún cua, bún xương, canh cua rau đay, canh bầu nấu tép, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương....	- Tập luyện nề nếp, thói quen tốt trong ăn uống: Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách - Dạy trẻ Có hành vi vệ sinh văn minh trong ăn uống: - Tập cho trẻ nhận biết <i>tên một số món ăn theo thực đơn: Com, canh cua rau đay, canh bầu nấu tép, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương....</i>
MT19: Trẻ biết thực hiện một số nề nếp thói quen tốt trong ăn uống, sinh hoạt: - Sử dụng bát, thìa cốc đúng cách - Thực hiện được một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn; vứt rác đúng nơi quy định - Thực hiện được hành vi vệ sinh, văn minh trong ăn uống	- Tập luyện nề nếp, thói quen tốt trong ăn uống: Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách. - Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn; vứt rác đúng nơi quy định + Có hành vi vệ sinh văn minh trong ăn uống: Mời cô và các bạn trước khi ăn, ngồi ăn ngay ngắn, không cho chân lên ghế, ăn từ tốn, nhai kỹ, không nói chuyện và đùa nghịch trong khi ăn.	* Hoạt động hàng ngày - Rèn trẻ đi vệ sinh theo giờ - Dạy trẻ vứt rác đúng nơi quy định * Hoạt động ngủ - Rèn trẻ đi ngủ đúng giờ
MT21: Trẻ ngủ được một giấc buổi trưa	- Luyện thói quen ngủ một giấc trưa	
- Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn		Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn

MT26: Trẻ biết tránh một số vật dụng, nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ hoặc đến gần (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở.	Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm: bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng...	* Hoạt động hàng ngày Dạy trẻ nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm: bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng...
MT28: Trẻ biết hành vi tốt – xấu, đúng – sai, không theo người lạ, không ăn đồ ăn do người lạ đưa (QCN)	Nhận biết hành vi tốt – xấu, đúng – sai. Nhận biết người lạ, không theo người lạ, không ăn đồ ăn do người lạ đưa (QCN)	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích TC - KNXH: Nhận biết người lạ, không theo người lạ, không ăn đồ ăn của người lạ * Hoạt động hàng ngày, hoạt động trả trẻ Dạy trẻ nhận ra được người lạ, không theo người lạ và ăn đồ ăn người lạ đưa.
Lĩnh vực phát triển nhận thức		
- Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi bằng cử chỉ, lời nói		Nhận biết
MT31: Trẻ biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Chơi bắt trước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích Nhận biết - Gia đình bé yêu - Một số đồ dùng sử dụng điện trong gia đình - Ngày hội của các bà, các mẹ (ngày 20/10) TCHT
MT32b. Trẻ nói được tên và công việc những người thân gần gũi trong gia đình khi được hỏi	- Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình	- Về đúng nhà * Hoạt động chơi ngoài trời - Quan sát ngôi nhà

		- Trò chuyện về gia đình bé - Trò chuyện về ngày hội của các bà các mẹ - Chăm sóc góc thiên nhiên * Hoạt động chơi tự chọn - Góc sách truyện: Xem tranh sách chủ đề, chơi lô tô - Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, tô, vẽ, di màu theo ý thích chủ đề gia đình. Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc thao tác vai: Đóng vai bố mẹ tổ chức sinh nhật cho búp bê, đi chợ, nấu ăn, chăm sóc em bé, kỹ năng tự phục vụ: bé tập đeo tất, mặc yếm... * Hoạt động chơi - tập buổi chiều - Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích
MT38: Chỉ nói tên hặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to-nhỏ theo yêu cầu.	- Kích thước to- nhỏ	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích Nhận biết - Nhận biết kích thước to – nhỏ TCHT - Về đúng nhà * Hoạt động chơi ngoài trời - Quan sát ngôi nhà * Hoạt động chơi tự chọn - Góc HĐVĐV: Nhặt hạt, đồ chơi to – nhỏ, xếp ngôi nhà, giường, tủ, bàn ghế... * Hoạt động chơi - tập buổi chiều:

		- Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
- Nghe hiểu lời nói		Nghe
MT43: Trẻ biết trả lời các câu hỏi: “ Ai đây” “Cái gì đây?”; “Làm gì ?”; “ thế nào ?” Ví dụ: Con gà gáy thế nào?	- Nghe các câu hỏi: “Cái gì?”; “Làm gì?” ;“Ở đâu?”; “ Như thế nào?”; “Để làm gì?” - Trả lời và đặt câu hỏi “Cái gì?”; “Làm gì?” ;“Ở đâu?”; “ Thế nào?”; “Để làm gì?”; “ Tại sao"	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích Nhận biết - Gia đình bé yêu - Một số đồ dùng sử dụng điện trong gia đình - Ngày hội của các bà, các mẹ (ngày 20/10) - Nhận biết kích thước to – nhỏ Văn học - Kể chuyện: Chú Gấu con ngoan - Kể chuyện: Khỉ con biết vâng lời - Thơ: Yêu mẹ - Thơ: Giúp mẹ * Hoạt động chơi ngoài trời - Đọc thơ, đọc đồng dao, ca dao về chủ đề - Hát các bài hát chủ đề * Hoạt động chơi tự chọn - Góc sách truyện: Xem tranh sách chủ đề, chơi lô tô - Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, tô, vẽ, di màu theo ý thích chủ đề gia đình. Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc
MT44: Trẻ nghe hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật.	Nghe truyện ngắn	
MT45: Trẻ nghe hiểu được nội dung bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố	- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, truyện ngắn	
MT46a: Trẻ nghe hiểu các từ chỉ tên gọi đồ vật quen thuộc	- Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật quen thuộc - Sử dụng các từ chỉ đồ vật quen thuộc trong giao tiếp.	
- Làm quen với sách		

MT50: Trẻ biết lắng nghe khi người lớn đọc sách	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách	- Góc thao tác vai: Đóng vai bố mẹ tổ chức sinh nhật cho búp bê, đi chợ, nấu ăn, chăm sóc em bé, kĩ năng tự phục vụ: bé tập đeo tất, mặc yếm... * Hoạt động chơi – tập buổi chiều - Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao * Hoạt động hàng ngày - Thường xuyên dạy trẻ sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau:
MT51: Trẻ biết xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật hành động gần gũi trong tranh	- Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	
- Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp		
MT53: Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau, chào hỏi khi trò chuyện.	- Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Chào hỏi khi trò chuyện. + Bày tỏ nhu cầu của bản thân + Hỏi về các vấn đề trẻ quan tâm như: cái gì đây?, con gì đây? ...	
Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
Thể hiện hành vi xã hội đơn giản		Phát triển kĩ năng xã hội
MT62: Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bê em bé, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...)	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	* Hoạt động chơi tự chọn - Góc thao tác vai: Đóng vai bố mẹ tổ chức sinh nhật cho búp bê, đi chợ, nấu ăn, chăm sóc em bé, kĩ năng tự phục vụ: bé tập đeo tất, mặc yếm... * Hoạt động chơi – tập có chủ đích KNXH: - Bé tập đi dép * Hoạt động chơi – tập buổi chiều Ôn bài học buổi sáng

MT64a: Thực hiện một số yêu cầu của người lớn	- Thực hiện một số yêu cầu đơn giản của giáo viên - Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm lớp, xếp hàng chờ đến lượt để được vào nơi quy định	* Hoạt động hàng ngày
Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc/ tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh		Phát triển cảm xúc thẩm mỹ
MT65: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc..	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc	* Hoạt động chơi- tập có chủ đích Âm nhạc - Vận động theo nhạc: Cháu yêu bà
MT66: Trẻ nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc (<i>Nhạc cổ điển, nhạc nhẹ, nhạc rap, remix, nhạc thiếu nhi, dân ca khác nhau của các vùng: miền, nhạc nước ngoài, nhạc dân tộc của địa phương ...</i>)	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau. Nghe âm thanh của các nhạc cụ - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (<i>nhạc thiếu nhi, nhạc dân ca, nhạc cổ điển...</i>) - Nghe và nhận ra các loại nhạc nhẹ, nhạc rap, remix, nhạc thiếu nhi, dân ca khác nhau của các vùng miền,	* Hoạt động chơi- tập có chủ đích Âm nhạc - Vận động theo nhạc: Cháu yêu bà TCAN: Tai ai tinh - Nghe nhạc cổ điển: bản nhạc “Andate 2” của Mozart Vận động theo nhạc: Nhà của tôi - Dạy hát: Mẹ đi vắng Nghe hát: Bố là tất cả - Dạy hát: Cả nhà thương nhau TCÂN: Nhanh – chậm – dừng * Hoạt động chơi ngoài trời - Đọc thơ, đọc đồng dao, ca dao về chủ đề - Hát các bài hát chủ đề * Hoạt động chơi tự chọn - Góc nghệ thuật: hát và nghe hát các bài hát chủ đề * Hoạt động chơi – tập buổi chiều - Ôn hoạt động buổi sáng.

	<i>nhạc nước ngoài, nhạc dân tộc của địa phương ...</i>	- Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài , các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i>
MT68: Trẻ thích tô màu, nặn, vẽ, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc). <i>Biết bơi hồ và dán giấy màu tạo thành các bức tranh</i>	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh. - <i>Dán tranh</i>	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích HĐVDV - Xếp ngôi nhà em yêu Tạo hình - Dán hoa làm thiệp tặng mẹ - Tô màu âm chén tặng ông bà (STH – tr 5) * Hoạt động chơi ngoài trời - Vẽ phấn trên sân * Hoạt động chơi tự chọn - Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, tô, vẽ, di màu theo ý thích chủ đề gia đình. - Góc sách truyện: Xem tranh, sách, tranh truyện chủ đề, - Góc hoạt động với đồ vật: Nhặt hạt, hạt, đồ chơi to – nhỏ, xếp ngôi nhà, giường, tủ, bàn ghế... * Hoạt động chơi - tập buổi chiều: - Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích. - Chơi ở các góc chơi

*** Dự kiến môi trường giáo dục:**

a. Môi trường trong lớp học:

- Sử dụng thiết bị ngoài danh mục phục vụ cho công tác ăn ngủ vệ sinh của trẻ tại nhóm lớp: Chăn, gối, phản, đệm, bát ca, thìa, đồ dùng đựng thức ăn, các loại đồ dùng vệ sinh....
- Sử dụng thiết bị đồ dùng theo danh mục từ MN231001- MN231021, băng đĩa các bài hát ru phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.
- Trang trí chủ đề: Tranh ảnh về chủ đề Mẹ và những người thân yêu của bé...,bảng tuyên truyền
- Trang trí lớp học bằng bé ngoan, các bước rửa tay...
- Chuẩn bị các khu vực hoạt động chơi tự do, cho trẻ chơi các trò chơi:
 - + Góc vận động: Một số trò chơi vận động: Trò chơi: Cắp hạt bỏ giỏ, lộn cầu vòng, chi chi chành chành, ú òa, kéo cưa lừa xẻ,bịt mắt bắt dê...
 - + Góc nghệ thuật: có các dụng cụ âm nhạc: xắc xô, trống con, đàn ooc gan, phách, trống cơm, mũ con vật, mũ hoa....Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh
 - + Góc HDVĐV: Các khối hình trẻ xếp theo ý thích, các đồ chơi lắp ghép, ô tô, ngôi nhà....
 - + Góc tạo hình: đất nặn, bút sáp, màu nước, bảng con, rổ con, phấn vẽ, hồ dán, giấy màu...
 - + Góc sách truyện: sưu tầm các sách, báo có tranh ảnh đẹp, hấp dẫn trẻ, có các con rối cho trẻ chơi đóng kịch, ...
 - + Góc thao tác vai có các đồ chơi gia đình, hoa quả, búp bê, giường búp bê, tất, yếm...trò chơi thao tác vai: Đóng vai bố mẹ tổ chức sinh nhật cho búp bê, đi chợ, nấu ăn, chăm sóc em bé, kĩ năng tự phục vụ: bé tập đeo tất, mặc yếm...
 - + Góc nghỉ: đệm, chiếu, gối, gấu bông... sử dụng khi trẻ mệt, trẻ buồn ngủ
- Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi:
 - + Sử dụng đồ chơi theo chủ đề:
 - + Búp bê trai gái, bàn ghế giường ngủ, bộ đồ chơi nấu ăn, giường búp bê, xắc xô to nhỏ, phách gỗ, trống cơm, trống con, đất nặn, phấn vẽ, bút sáp, bảng con.
 - + Bộ tranh truyện nhà trẻ, bộ tranh thơ minh họa nhà trẻ, bảng quay hai mặt, con rối.
 - + Sử dụng chơi các thiết bị, đồ chơi như cầu trượt, xích đu, đu quay, máy bay, bập bênh, ô tô.

+ Sử dụng tranh cảnh báo nguy hiểm, làm thêm đồ dùng, đồ chơi tự tạo: Rối, sa bàn, tranh ảnh về gia đình, các hoạt động của trẻ khi đến lớp. Tận dụng vỏ hộp các loại, tận dụng tranh ảnh, lịch để trang trí lớp theo chủ đề.

b. Môi trường ngoài trời:

- Chuẩn bị dưới gốc cây bàng sạch sẽ, an toàn cho trẻ quan sát hiện tượng nắng mưa.
- Chuẩn bị giá hoa, các chậu hoa, dụng cụ chăm sóc cây, hoa, cát sỏi, nước... gần cửa lớp
- Đồ chơi, thiết bị ngoài trời gần lớp, sạch sẽ, an toàn.

c. Môi trường xã hội:

- Phối hợp phụ huynh tham gia cùng với giáo viên sưu tầm các nguyên vật liệu phế thải để làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề: Mẹ và những người thân yêu của bé

- Giáo viên cởi mở vui tươi, tạo các mối quan hệ gần gũi, yêu thương để trẻ cảm thấy an toàn. Khuyến khích trẻ cùng tham gia vào các hoạt động. Luôn tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ.

+ Cô gần gũi trò chuyện cùng trẻ về trẻ: tên, tuổi của trẻ, tên bố, mẹ, ông bà của trẻ...

+ Trò chuyện về các bạn trong lớp, mạnh dạn khi giới thiệu về bản thân, gia đình của trẻ.

+ Trẻ yêu quý gia đình, biết chào hỏi, tạm biệt bố mẹ, cô giáo và các bạn

+ Trẻ biết xưng hô, chào hỏi lễ phép với mọi người, vui chơi hoà thuận với bạn bè.

+ Biết thực hiện các thao tác, sử dụng đồ chơi, đồ dùng, tích cực tham gia hoạt động với đồ vật... trẻ thích đến lớp.

- Tuyên truyền kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tới các bậc phụ huynh: Góc tuyên truyền có thực đơn hàng ngày, tháp dinh dưỡng, bảng theo dõi sức khỏe của trẻ, các thông báo; thời gian biểu, thời khóa biểu, nội quy của lớp; các bài hát, bài thơ, truyện kể bé tìm hiểu trong chủ đề ...Có góc để lưu giữ các sản phẩm của bé

Xác định mục tiêu chưa đạt và nội dung chưa thực hiện được cùng nguyên nhân trong quá trình thực hiện chủ đề cần tiếp tục thực hiện ở chủ đề sau. (Có phụ lục kèm theo)

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 5
CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: BỐ MẸ VÀ GIA ĐÌNH THÂN YÊU CỦA BÉ

Thời gian thực hiện từ ngày 07/10/2024 – 11/10/2024

Giáo viên phụ trách nhóm trẻ 2: Nguyễn Như Mừng – Nguyễn Thị Dương

Đón trẻ - chơi – tắm nắng - thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ gần gũi với cô giáo và các bạn. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về tên bố mẹ, ông bà, anh chị của trẻ, tên của trẻ, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.
	* Tắm nắng: cho trẻ xếp hàng ra sân tắm nắng buổi sáng * Thể dục sáng: Tập bài “Bàn tay chúng ta đâu rồi” Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn 1 – 2 vòng theo nhạc bài “ Đoàn tàu nhỏ xíu”, sau đó cho trẻ đứng thành vòng tròn. Trọng động: Tập bài “Bàn tay chúng ta đâu rồi”

	- Hô hấp: Hít thật sâu rồi thở ra từ từ (tập 3 – 4 lần) - Hãy chìa bàn tay + TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi + Thực hiện: Đưa hai tay ra phía trước, chìa ngửa bàn tay, hạ tay xuống (Tập 3 - 4 lần). - Hãy giấu bàn tay + TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi + Thực hiện: Đưa hai tay ra phía sau, về tư thế ban đầu (Tập 3 - 4 lần). - Hãy vỗ tay nào: + TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi + Thực hiện: Vỗ hai tay ra phía trước, co duỗi từng chân (Tập 3 - 4 lần). Hồi tĩnh: Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng	
Chơi – tập có chủ đích	<i>Thứ 2 (ngày 07/10/2024)</i>	Thể dục - Vận động: Bò thẳng hướng và có vật trên lưng - TCVD: Thăm nhà Búp bê
	<i>Thứ 3 (ngày 08/10/2024)</i>	Văn học Kể chuyện: Chú Gấu con ngoan
	<i>Thứ 4 (ngày 09/10/2024)</i>	Nhận biết Gia đình thân yêu của bé

	<i>Thứ 5 (ngày 10/10/2024)</i>	TC - KNXH: Nhận biết người lạ, không theo người lạ, không ăn đồ ăn của người lạ
	<i>Thứ 6 (ngày 11/10/2024)</i>	Âm nhạc: - Vận động theo nhạc: Cháu yêu bà TCAN: Tai ai tinh
Hoạt động ngoài trời (nếu điều kiện phép)	<i>Thứ 2 (ngày 07/10/2024)</i>	- Hoạt động: Dạo chơi quan sát thời tiết - Trò chơi vận động: dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	<i>Thứ 3 (ngày 08/10/2024)</i>	- Hoạt động: Xem tranh về gia đình - Trò chơi vận động: Ai đi nhẹ hơn - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	<i>Thứ 4 (ngày 09/10/2024)</i>	- Hoạt động: Dạo chơi quan sát vườn trường - Trò chơi vận động: Ai bật cao hơn - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	<i>Thứ 5 (ngày 10/10/2024)</i>	- Hoạt động: Nghe kể chuyện theo tranh - Trò chơi vận động: Thăm nhà Búp bê - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	<i>Thứ 6 (ngày 11/10/2024)</i>	- Hoạt động : Đọc thơ chủ đề

		- Trò chơi vận động: Qua đường - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích		- Góc HĐVDV: Nhặt hạt, hạt, đồ chơi to – nhỏ, xếp ngôi nhà, giường, tủ, bàn ghế... - Góc sách truyện: Xem tranh sách chủ đề, chơi lô tô - Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, tô, vẽ, di màu theo ý thích chủ đề gia đình. Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc vận động: Trò chơi: Cắp hạt bỏ giỏ, lộn cầu vòng, chi chi chành chành, ú òa, kéo cưa lừa xẻ... - Góc thao tác vai: Đóng vai bố mẹ tổ chức sinh nhật cho búp bê, đi chợ, nấu ăn, chăm sóc em bé
Vệ sinh; Ăn chính		- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết <i>tên một số món ăn theo thực đơn: Cơm, canh cua rau đay, canh bầu nấu tép, cháo gà, cháo thịt bò, mì gà, mì xương....</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.
Ngủ		- Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Ăn phụ		- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.
Chơi, tập buổi chiều		- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học.

	- Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài , các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i> - Chơi ở các góc chơi
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: <i>Bún cua, bún xương, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 6

CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: MẸ YÊU BÉ

Thời gian thực hiện từ ngày 14/10/2024 – 18/10/2024

Giáo viên phụ trách nhóm trẻ 2: Nguyễn Như Mừng – Nguyễn Thị Dương

Đón trẻ - chơi – tắm nắng - thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về tên của trẻ, sở thích của trẻ, gia đình trẻ - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.
	* Tắm nắng: cho trẻ xếp hàng ra sân tắm nắng buổi sáng * Thể dục sáng: Tập bài “Những chú chim” Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn 1 – 2 vòng theo nhạc bài “ Đoàn tàu nhỏ xíu”, sau đó cho trẻ đứng thành vòng tròn. Trọng động: Tập bài “Những chú chim”

	- Chim hít: Hít thật sâu rồi thở ra từ từ (tập 3 – 4 lần) - Chim vẫy cánh + TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi + Thực hiện: Đưa hai tay sang ngang làm động tác vẫy vẫy, hạ tay xuống (Tập 3 - 4 lần). - Chim mổ thóc + TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi + Thực hiện: Đưa hai tay ra phía sau, về tư thế ban đầu (Tập 3 - 4 lần). - Hãy vỗ tay nào: + TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi + Thực hiện: Cúi xuống, gõ các ngón tay lên đầu gối và nói: “Tốc! Tốc!”, đứng thẳng (Tập 3 - 4 lần). Hội tĩnh: Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng	
Chơi – tập có chủ đích	<i>Thứ 2 (ngày 14/10/2024)</i>	Thể dục - Vận động: Đi có mang vật trên tay - TCVD: Ai bật giỏi
	<i>Thứ 3 (ngày 15/10/2024)</i>	Văn học: Thơ: Yêu mẹ
	<i>Thứ 4 (ngày 16/10/2024)</i>	Nhận biết Ngày hội của các bà, các mẹ (ngày 20/10)

	<i>Thứ 5 (ngày 17/10/2024)</i>	Tạo hình Dán hoa làm thiệp tặng mẹ
	<i>Thứ 6 (ngày 18/10/2024)</i>	Âm nhạc: - Dạy hát: Cả nhà thương nhau TCÂN: Nhanh – chậm – dừng
Chơi ngoài trời (nếu điều kiện cho phép)	<i>Thứ 2 (ngày 14/10/2024)</i>	- Hoạt động: Dạo chơi quan sát vườn trường - Trò chơi vận động: Tặng quà bạn gái - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	<i>Thứ 3 (ngày 15/10/2024)</i>	- Hoạt động: Trò chuyện về ngày hội của các bà, các mẹ - Trò chơi vận động: Về đúng nhà - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	<i>Thứ 4 (ngày 16/10/2024)</i>	- Hoạt động: Vẽ phân trên sân - Trò chơi vận động: Tập tâm vòng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	<i>Thứ 5 (ngày 17/10/2024)</i>	- Hoạt động: Đọc thơ về mẹ - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	<i>Thứ 6 (ngày 18/10/2024)</i>	- Hoạt động : Chăm sóc góc thiên nhiên

		- Trò chơi vận động: Kéo cưa lừa xẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi tự chọn		- Góc HĐVĐV: Nhặt hạt, hạt, đồ chơi to – nhỏ, xếp giường, tủ, bàn ghế... - Góc sách truyện: Xem tranh sách chủ đề, chơi lô tô - Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, tô, vẽ, di màu theo ý thích chủ đề gia đình. Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc vận động: Trò chơi: Cắp hạt bỏ giỏ, lộn cầu vòng, chi chi chành chành, ú òa, kéo cưa lừa xẻ... - Góc thao tác vai: Đóng vai bố mẹ, đi chợ, nấu ăn, chăm sóc em bé, kỹ năng tự phục vụ: mặc yếm...
Vệ sinh - Ăn chính		- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết <i>tên một số món ăn theo thực đơn: Cơm, canh cua rau đay, canh bầu nấu tép, cháo gà, cháo thịt bò, mì gà, mì xương....</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.
Ngủ		- Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Vệ sinh - Ăn phụ		- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.
Chơi - tập buổi chiều		- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học.

	- Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài , các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i> - Chơi ở các góc chơi
Vệ sinh - Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: <i>Bún cua, bún xương, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 7
CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: ĐỒ DÙNG TRONG GIA ĐÌNH

Thời gian thực hiện từ ngày 21/10/2024 – 25/10/2024

Giáo viên phụ trách nhóm trẻ 2: Nguyễn Như Mừng – Nguyễn Thị Dương

Đón trẻ - chơi – tắm nắng - thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ gần gũi thân thiện. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về gia đình của trẻ, tên của bố mẹ của trẻ, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.
	* Tắm nắng: cho trẻ xếp hàng ra sân tắm nắng buổi sáng * Thể dục sáng: Tập bài “Cao và thấp” Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn 1 – 2 vòng theo nhạc bài “Đoàn tàu nhỏ xíu”, sau đó cho trẻ đứng thành vòng tròn. Trọng động: Tập với bài “Cao và thấp”

	- Hô hấp: Hít thật sâu rồi thở ra từ từ (tập 3 – 4 lần) - Chúng ta cao lớn + TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi + Thực hiện: Đưa hai tay lên cao, hạ tay xuống (Tập 3 - 4 lần). - Chúng ta thấp bé + TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi + Thực hiện: Ngồi xuống, đặt hai tay lên đầu gối, đứng lên (Tập 3 - 4 lần). Hồi tĩnh: Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng	
Chơi – tập có chủ đích	<i>Thứ 2 (ngày 21/10/2024)</i>	Thể dục - Vận động: Nhún bật tại chỗ - TCVD: Con bọ rùa
	<i>Thứ 3 (ngày 22/10/2024)</i>	Văn học: Kể chuyện: Khỉ con biết vâng lời
	<i>Thứ 4 (ngày 23/10/2024)</i>	Nhận biết - Một số đồ dùng sử dụng điện trong gia đình
	<i>Thứ 5 (ngày 24/10/2024)</i>	Tạo hình Tô màu ấm chén tặng ông bà (STH – tr 5)
	<i>Thứ 6 (ngày 25/10/2024)</i>	Âm nhạc:

		- Dạy hát: Mẹ đi vắng Nghe hát: Bố là tất cả
Chơi ngoài trời (nếu điều kiện cho phép)	<i>Thứ 2 (ngày 21/10/2024)</i>	- Hoạt động: Dạo chơi quan sát thời tiết - Trò chơi vận động: Bắt bướm - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	<i>Thứ 3 (ngày 22/10/2024)</i>	- Hoạt động: Trò chuyện về gia đình bé - Trò chơi vận động: Ai đi nhẹ hơn - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	<i>Thứ 4 (ngày 23/10/2024)</i>	- Hoạt động: Nghe kể chuyện chủ đề - Trò chơi vận động: Nhặt lá cây - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	<i>Thứ 5 (ngày 24/10/2024)</i>	- Hoạt động: Hát bài hát về gia đình - Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	<i>Thứ 6 (ngày 25/10/2024)</i>	- Hoạt động : Chơi với phấn - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi tự chọn	- Góc HĐVĐV: Nhặt hạt, hạt, đồ chơi to – nhỏ, xếp ngôi nhà, giường, tủ, bàn ghế... - Góc sách truyện: Xem tranh sách chủ đề, chơi lô tô	

	- Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, tô, vẽ, di màu theo ý thích chủ đề gia đình. Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc vận động: Trò chơi: Cắp hạt bỏ giỏ, lộn cầu vòng, chi chi chành chành, ú òa, kéo cưa lừa xẻ... - Góc thao tác vai: đi chợ, nấu ăn, chăm sóc em bé, kỹ năng tự phục vụ: bé tập đeo tất, mặc yếm...
Vệ sinh- Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết <i>tên một số món ăn theo thực đơn: Cơm, canh cua rau đay, canh bầu nấu tép, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương....</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.
Ngủ	- Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Vệ sinh - Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i> - Chơi ở các góc chơi

Vệ sinh - Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: <i>Bún cua, bún xương, cháo gà, cháo thịt bò, mì gà, mì xương</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: - Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 8
CHỦ ĐỀ NHÁNH 4: NGÔI NHÀ THÂN YÊU CỦA BÉ

Thời gian thực hiện từ ngày 28/10/2024 – 1/11/2024

Giáo viên phụ trách nhóm trẻ 2: Nguyễn Như Mừng – Nguyễn Thị Dương

Đón trẻ - chơi – tắm nắng - thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về tên của trẻ, sở thích của trẻ, gia đình trẻ, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.
	* Tắm nắng: cho trẻ xếp hàng ra sân tắm nắng buổi sáng * Thể dục sáng: Tập bài “Quả bóng to” Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn 1 – 2 vòng theo nhạc bài “ Đoàn tàu nhỏ xíu”, sau đó cho trẻ đứng thành vòng cung. Trọng động: Tập bài “Quả bóng to”

	- Hô hấp: Hít thật sâu rồi thở ra từ từ (tập 3 – 4 lần) - Quả bóng to + TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi + Thực hiện: Đưa hai tay sang ngang và nói “bóng tròn”, hạ tay xuống (Tập 3 - 4 lần). - Bóng xì hơi + TTCB: Đứng tự nhiên, tay thả xuôi + Thực hiện: Ngồi xuống, đưa hai tay xoa xoa đầu gối và nói: “Xì! Xì!”, đứng lên (Tập 3 - 4 lần). Hồi tĩnh: Đi lại xung quanh sân nhẹ nhàng	
Chơi – tập có chủ đích	<i>Thứ 2 (ngày 28/10/2024)</i>	KNXH Bé tập đi dép
	<i>Thứ 3 (ngày 29/10/2024)</i>	Văn học: Thơ: Giúp mẹ
	<i>Thứ 4 (ngày 30/10/2024)</i>	Nhận biết Nhận biết kích thước to – nhỏ
	<i>Thứ 5 (ngày 31/10/2024)</i>	HĐVDV Xếp ngôi nhà em yêu
	<i>Thứ 6 (ngày 01/11/2024)</i>	Âm nhạc: - Nghe nhạc cổ điển: bản nhạc “Andante 2” của Mozart

		Vận động theo nhạc: Nhà của tôi
Chơi ngoài trời (nếu điều kiện cho phép)	<i>Thứ 2 (ngày 28/10/2024)</i>	- Hoạt động: Quan sát ngôi nhà - Trò chơi vận động: Qua đường - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	<i>Thứ 3 (ngày 29/10/2024)</i>	- Hoạt động: Dạo chơi quan sát thời tiết - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	<i>Thứ 4 (ngày 30/10/2024)</i>	- Hoạt động: Chơi với cát, sỏi... - Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	<i>Thứ 5 (ngày 31/10/2024)</i>	- Hoạt động: Hát các bài hát chủ đề - Trò chơi vận động: Bắt bướm - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	<i>Thứ 6 (ngày 01/11/2024)</i>	- Hoạt động : Đọc thơ chủ đề - Trò chơi vận động: Cắp hạt bỏ giỏ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi tự chọn	- Góc HĐVĐV: Xếp ngôi nhà, giường, tủ, bàn ghế...	

	- Góc sách truyện: Xem tranh sách chủ đề, chơi lô tô - Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy màu, tô, vẽ, di màu theo ý thích chủ đề gia đình. Hát vận động theo nhạc các bài hát chủ đề, chơi với dụng cụ âm nhạc - Góc vận động: Trò chơi: Cắp hạt bỏ giỏ, lộn cầu vòng, chi chi hành hành, ú òa, kéo cưa lừa xẻ... - Góc thao tác vai: Đi chợ, nấu ăn, chăm sóc em bé, kỹ năng tự phục vụ: bé tập đeo tất, mặc yếm...
Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết <i>tên một số món ăn theo thực đơn: Cơm, canh cua rau đay, canh bầu nấu tép, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương....</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.
Ngủ	- Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...
Vệ sinh - Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.
Chơi - tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i> - Chơi ở các góc chơi

Vệ sinh - Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: <i>Bún cua, bún xương, cháo gà, cháo thịt bò, mì gà, mì xương</i> lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)**

An Sinh, ngày 01 tháng 10 năm 2024

Người duyệt

PHT

 Nguyễn Thị Mùi

Người xây dựng kế hoạch



 Nguyễn Như Mừng Nguyễn Thị Dương